

*Đồng Nai, ngày 31 tháng 10 năm 2025*

Số: 187/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 88, 89, 101 Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025 các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 258/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2025 “Về việc xác định cha cho con”.

**XÉT THẤY:**

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ông Trần Văn X, sinh ngày 01/01/1982; địa chỉ: Ấp H, T, G, tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang); địa chỉ liên hệ: Tổ 07, khu phố H, phường B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Bà Thị C, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984; địa chỉ: Tổ 07, khu phố H, phường B, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Điều D, sinh năm 1981; CCCD: 07081001481; địa chỉ: Tổ 07, ấp Tăng Hách, xã Minh Đức, tỉnh Đồng Nai.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Nguyên đơn ông Trần Văn X, bị đơn bà Thị C và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Điều D thống nhất: Xác định cháu Thị Ngọc T (tên dự kiến) sinh ngày 02/9/2019 và cháu Điều Chí T (tên dự kiến) sinh ngày 10/06/2022 là con ruột của ông Trần Văn X, sinh ngày 01/01/1982.

- Về án phí: Ông Trần Văn X chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp. Hoàn trả lại cho ông Trần Văn X 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004921 ngày 23/10/2025 của Thi hành

án dân sự tỉnh Đồng Nai.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Bình Long;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 10 – Đồng Nai;
- Cơ quan đăng ký hộ tịch;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Hoàng Lực**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 38-DS:**

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).

(4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.

(5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).